

Tân Bình, ngày 15 tháng 4 năm 2024

Số: 188/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 534/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH H

Trụ sở: Tầng Q, Số W đường V, phường D, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Minh T và bà Vũ Thị Phương S; cùng địa chỉ: A đường N, Phường E, Quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 10 năm 2023).

Bị đơn: Bà Trần Thị C, sinh năm: 1971

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 25 đường P, Phường K, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ở hiện tại: 5 đường N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị C phải thanh toán trả cho Công ty TNHH H số tiền nợ gốc 2.112.803.970đ (Hai tỷ một trăm mười hai triệu tám trăm lẻ ba nghìn chín trăm bảy mươi) đồng. Thực hiện một lần chậm nhất vào ngày 30/5/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 37.128.040đ (Ba mươi bảy triệu một trăm hai mươi tám nghìn không trăm bốn mươi) đồng, cụ thể:

Công ty TNHH H phải chịu 10.000.000đ (Mười triệu) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 37.944.218đ (Ba mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm mười tám) đồng Công ty TNHH H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số AA/2023/0024137 ngày 22 tháng 11 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự quận T, Thành phố Hồ Chí Minh lập. Hoàn trả cho Công ty TNHH H số tiền 27.944.218đ (Hai mươi bảy triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm mười tám) đồng.

Bà Trần Thị C phải chịu 27.128.040đ (Hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi tám nghìn không trăm bốn mươi) đồng. Bà C chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính

